

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực viên chức quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1548/TTr-SNV ngày 01 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực viên chức quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính lĩnh vực viên chức đã được công bố tại Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT.HĐND tỉnh;
- Ban PC HĐND tỉnh;
- Trung tâm công báo (VBĐT);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, DL. *12*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI, BÃI BỎ LĨNH VỰC VIÊN CHỨC QUY ĐỊNH TẠI
NGHỊ ĐỊNH SỐ 115/2020/NĐ-CP NGÀY 25/9/2020 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG
VÀ QUẢN LÝ VIÊN CHỨC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA THỦ TRƯỞNG CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, CÁC
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC TỈNH VÀ CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI

STT	Số hồ sơ Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Thủ tục thi tuyển viên chức (Mã số: 1.005388)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng. - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1. 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức; - Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông 	<ul style="list-style-type: none"> a) Phí dự tuyển dụng viên chức: <ul style="list-style-type: none"> - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. b) Phức khảo: 150.000 đồng/bài thi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: + Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức.

STT	Số hồ sơ Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1; - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng; - Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết; - Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày. - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập 	<p>tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.</p>			<p>+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức thực hiện hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý; quyết định hoặc ủy quyền quyết định tuyển dụng viên</p>

STT	Số hồ sơ Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.</p>				<p>chức.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Như trên.</p>
02	<p>Thủ tục xét tuyển viên chức (Mã số: 1.005392)</p>	<p>- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.</p> <p>- Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.</p> <p>- Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã</p>	<p>- Địa điểm: Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức;</p> <p>- Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc</p>	<p>a) Phí dự tuyển dụng viên chức:</p> <p>- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi;</p> <p>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi;</p> <p>- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần</p>	<p>- Luật Viên chức.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.</p> <p>- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định:</p> <p>+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức thực</p>

STT	Số hồ sơ Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>đăng ký.</p> <p>- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.</p>	<p>theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.</p>	<p>dự thi.</p> <p>b) Phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi.</p>		<p>hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức.</p> <p>+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức thực hiện hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền</p>

STT	Số hồ sơ Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						quản lý; quyết định hoặc ủy quyền quyết định tuyển dụng viên chức. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Như trên.
03	Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức (Mã số: 1.005393)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian thực hiện quy trình kiểm tra, sát hạch).	- Địa điểm: Cơ quan quản lý viên chức; cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức. - Cách thức thực hiện: Qua đường công văn	Không quy định	- Luật Viên chức. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.	- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh; - Cơ quan tham mưu thực hiện thủ: Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền tuyển dụng viên chức.
04	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề	- Trước ngày thi hoặc xét thăng hạng ít nhất 15 ngày, Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi hoặc xét, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có) và	- Địa điểm: Cơ quan, đơn vị được phân công,	a) Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, hạng III:	- Luật Viên chức ngày 15/11/2010. - Luật sửa đổi,	- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND tỉnh, cơ quan,

STT	Số hồ sơ Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nghiệp viên chức (Mã số: 1.005394)	địa điểm tổ chức thi hoặc xét cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng. - Trước ngày thi 01 ngày, Hội đồng thi niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng thi hoặc xét, sơ đồ vị trí các phòng thi hoặc xét, nội quy, hình thức, thời gian thi hoặc xét thăng hạng.	phân cấp tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; - Nộp trực tiếp tại cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.	- Dưới 100 thí sinh mức thu 700.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 600.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 500.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi. b) Phúc khảo: 150.000 đồng/ bài thi.	bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch,	đơn vị được phân cấp, ủy quyền.



STT	Số hồ sơ Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					thăng hạng công chức, viên chức.	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTTC	Quyết định ban hành TTTC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
01	Thủ tục thi tuyển viên chức	G09- NV.03.07	Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa	Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
02	Thủ tục xét tuyển viên chức	G09- NV.03.07	Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa	Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
03	Thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức	G09- NV.03.09	Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa	Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
04	Thủ tục thăng hạng chức	G09- NV.03.06	Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày	Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTTC	Quyết định ban hành TTTC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
	danh nghề nghiệp viên chức		05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa	của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

* **Ghi chú:** Các văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ pháp lý của các thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức